

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2025/HSPT
Ngày: 18-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Châu Thạch

Bà Nguyễn Thị Bích Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 209/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thế V, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HSST ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng.

- *Bị cáo:* Nguyễn Thế V, tên gọi khác: không; sinh ngày 20/7/2000 tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số B thôn P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tâm V1, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1972; tiền án: Bản án số 103/2023/HS-ST ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xử phạt bị án Nguyễn Thế V 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2025; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 03/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực 1 – Lâm Đồng, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Ánh N, sinh năm: 1995; cư trú tại số A, đường K, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thế V là đối tượng mới chấp hành xong án phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Trại giam T1 – thuộc Cục C, Bộ C1 vào tháng 01/2025, V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy

tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, khoảng 11 giờ 00 ngày 03/6/2025, V đi bộ tại các tuyến đường trên địa bàn thành phố Đ để tìm kiếm tài sản trộm cắp, khi đến địa chỉ: 1 K, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng, V phát hiện trong sân nhà có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1-569.88, trên xe có gắn chìa khoá của chị Phạm Thị Ánh N. Viên quan sát xung quanh không có người trông coi nên đã lén lút di chuyển lại gần rồi tiến hành dắt chiếc xe mô tô trên ra ngoài đường và ngồi lên khởi động xe, điều khiển xe chạy theo hướng đèo P về xã Đ, tỉnh Lâm Đồng nhằm bán lấy tiền tiêu xài.

Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi V đang điều khiển xe mô tô biển số 49B1-569.88 trộm cắp được đến đoạn đường H đường C, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ cùng tang vật và đưa về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1569.88, số máy: E3N4E131688, số khung: 7620GY011027.

- 01 bản photo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027559 của xe mô tô biển số: 49B1-569.88 đứng tên chủ sở hữu bà Phạm Thị Minh T.

- 01 bản photo giấy biên nhận bán xe ngày 06/5/2023 của cửa hàng xe máy cũ H, địa chỉ: B P, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng ghi nhận việc bán xe mô tô hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1-569.88, số máy: E3N4E131688, số khung: 7620GY011027 cho bà Phạm Thị Ánh N đứng tên chủ sở hữu bà Phạm Thị Minh T.

- 01 USB màu đỏ, hiệu Kingston, dung lượng 8GB, ký hiệu DT101G2 bên trong có chứa 01 đoạn video dài 28 liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản, tại 1 K, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 03/6/2025 được niêm phong theo quy định.

- 01 bản photo giấy biên nhận bán xe ngày 06/5/2023 của cửa hàng xe máy cũ H, địa chỉ: B P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng ghi nhận việc bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1-569.88, số máy: E3N4E131688, số khung: 7620GY011027 cho chị Phạm Thị Ánh N đứng tên chủ sở hữu bà Phạm Thị Minh T.

Người bị hại: Chị Phạm Thị Ánh N, sinh năm: 1995, trú tại: 1 K, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị Nguyễn Thế V chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1-569.88. Tại bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, kết luận giá trị tài sản của 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1-569.88, số máy: E3N4E131688, số khung: 7620GY011027, xe được

mua lại ngày 06/5/2023 với giá 22.500.000 đồng, xe được thu giữ tại CQĐT, giá trị còn lại tại thời điểm định giá là 13.000.000 đồng.

Ngày 30/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển số: 49B1-569.88, số máy: E3N4E131688, số khung: 7620GY011027 cho chủ sở hữu tài sản là chị Phạm Thị Ánh N. Chị N đã nhận lại tài sản trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thế V, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSKV1-LĐ ngày 06/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025; Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ bị bắt, tạm giam 03/6/2025.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/9/2025 Nguyễn Thế V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên hôm nay,

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Thế V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì thêm và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo V thì thấy rằng:

[3.1] Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/6/2025, tại sân nhà số A K, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thế V2 phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande màu trắng, biển số 49B1-569.88, có gắn chìa khóa của chị Phạm Thị Ánh N đang để tại đây, không có người trông coi nên V đã tiến lại gần lấy trộm chiếc xe mô tô trên rồi điều khiển bỏ chạy theo hướng đèo P về xã Đ, tỉnh Lâm Đồng bán lấy tiền tiêu sài. Khi V chạy đến đoạn đường H đường $\frac{3}{4}$, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan Công an bắt giữ cùng tang vật. Tổng tài sản bị cáo V chiếm đoạt có giá trị 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

[3.2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thế V đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thế V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo V thuộc trường hợp tái phạm, thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên buộc bị cáo V phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các phần khác của quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V, giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 27/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế V3 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế V3 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 6 năm 2025.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thế V3 phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng GD, KT, TT & THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND khu vực 1 – Lâm Đồng (01);
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng (01);
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Án văn (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nguyệt